

Dùa lên by WEB
(Mục: Đảng ủy)

THÀNH ỦY HÀ NỘI
Số 4311-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2014



QUY ĐỊNH
về giám sát đảng viên là cán bộ
thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy khóa XV;
- . - Căn cứ Quyết định số 46-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII, Điều lệ Đảng khoá XI và Quyết định số 68-QĐ/TW, ngày 21/3/2012 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát trong Đảng;

Ban Thường vụ Thành ủy quy định về giám sát đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, như sau :

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1- Quy định này quy định về mục đích, nguyên tắc, chế độ, chủ thể, nội dung, phương pháp, hình thức và xử lý kết quả giám sát; trách nhiệm và quyền của chủ thể giám sát; trách nhiệm và quyền của đối tượng giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan đến đảng viên là cán bộ (gọi tắt là cán bộ) thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý được giám sát.

2- Cán bộ được giám sát thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ (cả đương chức và đã nghỉ hưu).

Điều 2. Mục đích giám sát

1- Chủ động nắm chắc tình hình, chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, phẩm chất, đạo đức, lối sống; tăng cường năng lực tham mưu, giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng.

2- Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ; phát huy ưu điểm, kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa, hạn chế khuyết điểm, vi phạm; khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ.

3- Góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, bảo đảm sự đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ tương xứng, ngang tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc giám sát

1- Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác giám sát đối với cán bộ.

2- Các cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện việc giám sát cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức. Cán bộ phải chịu sự giám sát của chủ thể giám sát tại Điều 5 Quy định này.

3- Việc giám sát phải công khai, dân chủ, khách quan, tuân thủ Luật lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không được tiết lộ hoặc cung cấp, thông báo các nội dung liên quan đến việc giám sát khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

4- Đảng viên chỉ được thực hiện giám sát khi được tổ chức đảng có thẩm quyền phân công theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Chế độ giám sát

1- Chủ thể giám sát thực hiện

1.1- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát.

1.2- Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch giám sát, đề ra chủ trương, biện pháp thực hiện.

1.3- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc giám sát.

1.4- Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

2- Đối tượng giám sát

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm và quyền của mình trong quá trình giám sát.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Chủ thể giám sát

1- Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

2- Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy (gọi tắt là các ban đảng Thành ủy).

3- Cấp uỷ, ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc đảng bộ thành phố (gọi tắt là cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ trực thuộc Thành ủy).

4- Chi bộ nơi cán bộ sinh hoạt hoặc nơi cư trú.

• Điều 6. Nội dung giám sát

1- Nội dung giám sát của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy

1.1- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện nhiệm vụ đảng viên và tiêu chuẩn, nhiệm vụ cấp uỷ viên.

1.2- Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, quy định, quy chế của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nơi cán bộ là thành viên.

1.3- Việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ; thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

1.4- Chấp hành và thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ; những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

1.5- Việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ và gia đình theo quy định.

1.6- Về trách nhiệm của cán bộ đối với người thân trong gia đình (bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột) khi họ có vi phạm trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2- Nội dung giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy

2.1- Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.2- Việc giữ gìn đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

2.3- Về tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp uỷ viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

2.4- Việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ và gia đình theo quy định.

2.5- Về trách nhiệm của cán bộ đối với người thân trong gia đình (bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột) khi họ có vi phạm trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3- Nội dung giám sát của các ban đảng Thành ủy

Căn cứ vào nội dung giám sát của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy quy định tại khoản 1 Điều này, các ban đảng Thành ủy, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi ban được phân công để xác định, lựa chọn nội dung giám sát cho phù hợp, tập trung vào những nội dung sau :

3.1- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3.2- Việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ; thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

3.3- Chấp hành và thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ; những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

4- Nội dung giám sát của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Thành ủy.

4.1- Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, tiêu chuẩn, nhiệm vụ cấp ủy viên, chấp hành quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng nơi công tác; chấp hành kỷ luật đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; bảo đảm quyền của đảng viên.

4.2- Lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý lĩnh vực hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nơi cán bộ phụ trách.

4.3- Chỉ đạo hoặc tham mưu ban hành các văn bản theo thẩm quyền.

4.4- Chấp hành và thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác tổ chức, cán bộ; những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

4.5- Việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ và gia đình theo quy định.

4.6- Về trách nhiệm của cán bộ đối với người thân trong gia đình (bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột) khi họ có vi phạm trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5- Nội dung giám sát của chi bộ

5.1- Chi bộ nơi cán bộ công tác

- Việc thực hiện tiêu chuẩn, nhiệm vụ đảng viên và tiêu chuẩn cấp ủy viên.

- Việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ và gia đình theo quy định.

- Việc thực hiện nghị quyết, kết luận của chi bộ; việc chấp hành quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

5.2- Chi bộ nơi cư trú

- Việc giữ mối liên hệ với cấp ủy, chi bộ nơi cư trú; việc chấp hành quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

- Việc chấp hành các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương, của khu dân cư nơi cư trú và thực hiện nghĩa vụ công dân.

Điều 7. Phương pháp giám sát

1- Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy

1.1- Giám sát trực tiếp cán bộ bằng cách:

- Qua thảo luận, chất vấn, đối thoại tại các kỳ họp Thành ủy, các cuộc họp Ban Thường vụ Thành ủy (khi cán bộ được mời dự); qua dự sinh hoạt

hoặc làm việc với các ban cán sự đảng ở thành phố, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy để nắm tình hình về cán bộ.

- Qua kiểm điểm, tự phê bình, phê bình trong Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; kiểm điểm tự phê bình và phê bình của cán bộ ở cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Qua gặp, trao đổi của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy đối với cán bộ về các vấn đề cần thiết.

1.2- Giám sát gián tiếp cán bộ thông qua việc xem xét:

- Các văn bản do cán bộ chỉ đạo hoặc trực tiếp tham mưu ban hành theo thẩm quyền; báo cáo kiểm điểm tự phê bình hàng năm của cán bộ.

- Các báo cáo; thông báo kết luận về các cuộc kiểm tra, kết quả giám sát; kết quả tự phê bình và phê bình, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ.

- Các ý kiến trao đổi, phản ánh, kiến nghị bằng văn bản; kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán của các tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; kết quả điều tra, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng; đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến cán bộ hoặc người thân trong gia đình cán bộ.

2- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

2.1- Giám sát trực tiếp cán bộ bằng cách :

- Phân công thành viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy giám sát :

+ Qua dự hội nghị cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ thành phố khi tiến hành kiểm điểm, tự phê bình và phê bình.

+ Qua nắm tình hình tại các cuộc làm việc với lãnh đạo các ban đảng, ban cán sự đảng, các cơ quan, đơn vị ở thành phố, các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc đảng bộ thành phố.

+ Qua gặp, trao đổi với cán bộ về những vấn đề cần thiết.

- Phân công cán bộ theo dõi địa bàn, lĩnh vực:

+ Khi dự các hội nghị của các ban đảng, ban cán sự đảng, các cơ quan, đơn vị ở thành phố, các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy, nếu thấy có vấn đề phải góp ý thì báo cáo với ủy viên ủy ban kiểm tra để trao đổi, góp ý với cán bộ.

+ Những vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thì được tham gia góp ý, nhưng sau đó phải báo cáo với ủy viên ủy ban kiểm tra – trưởng phòng.

2.2- Giám sát gián tiếp cán bộ thông qua việc xem xét :

- Các văn bản do cán bộ chỉ đạo hoặc trực tiếp tham mưu ban hành theo thẩm quyền; báo cáo kiểm điểm tự phê bình hàng năm của cán bộ.

- Các báo cáo; thông báo kết luận về các cuộc kiểm tra, giám sát; kết quả tự phê bình và phê bình, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của các ban đảng, ban cán sự đảng, các cơ quan, tổ chức ở thành phố, của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy gửi theo quy định.

- Các ý kiến trao đổi, phản ánh, kiến nghị bằng văn bản; kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán của các tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; kết quả điều tra, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng; đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến cán bộ hoặc người thân trong gia đình cán bộ.

- Bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ và của gia đình cán bộ theo quy định.

3- Các ban đảng Thành ủy giám sát cán bộ (nhưng không phải là các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Thành ủy) thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách

3.1- Giám sát trực tiếp cán bộ bằng cách:

- Phân công lãnh đạo ban đảng Thành ủy giám sát:

+ Qua dự hội nghị cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ thành phố khi tiến hành kiểm điểm, tự phê bình và phê bình.

+ Qua nắm tình hình tại các cuộc làm việc với lãnh đạo các ban đảng, ban cán sự đảng, các cơ quan, đơn vị ở thành phố, các cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ trực thuộc đảng bộ thành phố.

+ Qua gặp, trao đổi với cán bộ về những vấn đề cần thiết.

- Phân công cán bộ theo dõi địa bàn, lĩnh vực :

+ Khi dự các hội nghị của các ban đảng, ban cán sự đảng, các cơ quan, đơn vị ở thành phố, các cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ trực thuộc thành ủy, nếu thấy có vấn đề phải góp ý thì báo cáo với lãnh đạo ban đảng phụ trách để trao đổi, góp ý với cán bộ.

+ Những vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ của ngành thì được tham gia góp ý, nhưng sau đó phải báo cáo với lãnh đạo ban đảng phụ trách.

3.2- Giám sát gián tiếp cán bộ thông qua việc xem xét:

- Các văn bản do cán bộ chỉ đạo hoặc trực tiếp tham mưu ban hành theo thẩm quyền liên quan đến phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của từng ban đảng; báo cáo kiểm điểm tự phê bình hàng năm của cán bộ.

- Các báo cáo; kết quả tự phê bình và phê bình, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, các cơ quan, tổ chức ở thành phố, của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ trực thuộc đảng bộ thành phố gửi theo quy định.

- Ý kiến trao đổi, phản ánh, kiến nghị bằng văn bản của các tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; phản

ảnh của các phương tiện thông tin đại chúng; đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến cán bộ hoặc người thân trong gia đình cán bộ.

4- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy giám sát cán bộ công tác, sinh hoạt tại cấp mình

4.1- Giám sát trực tiếp cán bộ bằng cách :

- Qua nghe cán bộ thảo luận, chất vấn, đối thoại, tham gia ý kiến tại các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nơi cán bộ là thành viên hoặc sinh hoạt.

- Qua nghe cán bộ báo cáo hoặc thông báo kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận của cấp ủy, tổ chức đảng nơi cán bộ là thành viên.

4.2- Giám sát gián tiếp cán bộ thông qua việc xem xét :

- Các văn bản do cán bộ chỉ đạo hoặc trực tiếp tham mưu ban hành theo thẩm quyền; báo cáo kiểm điểm tự phê bình hàng năm của cán bộ.

- Các kiến nghị, phản ánh bằng văn bản của các tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; kết quả điều tra, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng, đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến cán bộ hoặc người thân trong gia đình cán bộ.

5- Chi bộ

5.1- Giám sát trực tiếp cán bộ bằng cách :

- Qua nghe cán bộ thảo luận, tham gia ý kiến tại các cuộc họp của chi bộ.

- .- Qua kiểm điểm, tự phê bình và phê bình; phân tích, đánh giá chất lượng đảng viên.

- Qua đánh giá việc thực hiện nghị quyết, kết luận của chi bộ nơi sinh hoạt hoặc nghị quyết của chi bộ nơi cư trú mà cán bộ có trách nhiệm thực hiện.

- Qua việc cán bộ chấp hành quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú và thực hiện nghĩa vụ công dân.

5.2- Giám sát gián tiếp cán bộ thông qua việc xem xét :

- Các kiến nghị, phản ánh bằng văn bản của các tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng liên quan đến cán bộ.

- Đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến cán bộ.

6- Qua giám sát, nếu thấy cần thiết, chủ thể giám sát có thể trao đổi với cán bộ được giám sát bằng văn bản hoặc giao đại diện lãnh đạo tổ chức đảng thực hiện việc giám sát gấp trực tiếp góp ý với cán bộ, làm rõ vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền.

- * Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì đảng viên thực hiện nhiệm vụ giám sát báo cáo để chủ thể giám sát nhắc nhở, yêu cầu hoặc đề nghị cán bộ khắc phục, sửa chữa khuyết điểm (nếu có).

Điều 8. Hình thức giám sát

1- Giám sát thường xuyên

1.1- Ban Thường vụ Thành ủy phân công Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực, địa bàn trực tiếp giám sát; thông qua các ban đảng, ban cán sự đảng, cơ quan, tổ chức ở thành phố, các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy để nắm tình hình và chủ động trao đổi, góp ý với cán bộ khi cần thiết hoặc báo cáo để đồng chí Bí thư Thành ủy trao đổi, góp ý kịp thời những vấn đề liên quan đến cán bộ.

1.2- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phân công thành viên ủy ban kiểm tra, cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo dõi lĩnh vực, địa bàn để giám sát nắm tình hình về cán bộ.

1.3- Các ban đảng Thành ủy phân công thành viên lãnh đạo ban và cán bộ ban đảng theo dõi lĩnh vực, địa bàn để giám sát nắm tình hình về cán bộ.

1.4- Các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy phân công các thành viên chủ động trao đổi, góp ý với cán bộ cấp mình về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nghị quyết của cấp ủy cấp mình hoặc liên quan đến người thân trong gia đình cán bộ. Trường hợp đặc biệt, báo cáo để đồng chí bí thư cấp ủy trực tiếp trao đổi, góp ý kịp thời với cán bộ.

1.5- Chi bộ, trước hết là chi ủy và bí thư chi bộ trong các kỳ sinh hoạt trao đổi, góp ý với cán bộ về những vấn đề liên quan đến việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện nghị quyết của chi bộ hoặc liên quan đến người thân của cán bộ.

1.6- Thông báo bằng văn bản cho đối tượng giám sát biết về các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; thành viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; lãnh đạo ban đảng và cán bộ các ban đảng Thành ủy được giao thực hiện nhiệm vụ giám sát.

2- Giám sát theo chuyên đề

Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; các ban đảng Thành ủy, các cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc thành ủy thực hiện giám sát theo chuyên đề đối với cán bộ như sau :

1.1- Xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát hàng năm và thông báo cho cán bộ được giám sát biết. Trong chương trình, kế hoạch giám sát, xác định rõ nội dung, đối tượng, phương pháp tiến hành, phân công tổ chức, cá nhân thực hiện.

1.2- Thành lập đoàn giám sát; xây dựng kế hoạch giám sát cụ thể.

+ Kế hoạch giám sát phải nêu rõ nội dung, đối tượng, phương pháp, mốc thời điểm, thời gian giám sát. Thời gian một cuộc giám sát đối với cấp thành phố không quá 90 ngày làm việc; cấp quận, huyện và tương đương không quá 60 ngày làm việc, kể từ ngày triển khai quyết định.

+ Chủ thể giám sát thông báo kế hoạch giám sát cho tổ chức đảng có cán bộ được giám sát và cán bộ được giám sát biết ít nhất 10 ngày làm việc trước khi tiến hành giám sát.

1.3- Có văn bản yêu cầu cán bộ được giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và cung cấp tài liệu liên quan. Văn bản phải gửi cho tổ chức đảng có cán bộ được giám sát trước ít nhất 10 ngày làm việc để cán bộ được giám sát chuẩn bị tài liệu và báo cáo, tổ chức đảng có cán bộ được giám sát phối hợp thực hiện.

1.4- Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo, tài liệu; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan; chuẩn bị dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

1.5- Đoàn giám sát yêu cầu tổ chức đảng có cán bộ được giám sát tổ chức hội nghị để cán bộ báo cáo; đoàn giám sát trình bày dự thảo báo cáo kết quả giám sát; hội nghị thảo luận và đề nghị.

1.6- Chủ thể giám sát thông báo kết quả giám sát bằng văn bản đến cán bộ được giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan để chấp hành. Qua giám sát, nếu phát hiện cán bộ được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì chủ thể giám sát xem xét, chuyển Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy quyết định tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Nếu Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy trực tiếp phát hiện cán bộ được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì xem xét, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

1.7- Chủ thể giám sát đôn đốc, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và cán bộ được giám sát thực hiện thông báo kết quả giám sát.

Điều 9. Xử lý kết quả giám sát

1- Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy

1.1- Kịp thời nhắc nhở, lưu ý, cảnh báo hoặc góp ý bằng các hình thức thích hợp với cán bộ được giám sát.

1.2- Nhận xét, đánh giá kết quả giám sát; xem xét trách nhiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với cán bộ.

1.3- Yêu cầu cán bộ được giám sát sửa chữa, chấn chỉnh thiểu số, khuyết điểm và khắc phục hậu quả (nếu có).

1.4- Đề ra hoặc điều chỉnh các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

1.5- Yêu cầu tổ chức đảng có liên quan chỉ đạo, tạo điều kiện để cán bộ chấp hành thông báo kết quả giám sát.

1.6- Qua giám sát, nếu thấy cần thiết thì Ban Thường vụ Thành ủy quyết định kiểm tra theo quy định hoặc phát hiện cán bộ được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì giao Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

1.7- Chỉ đạo thực hiện thông báo, tuyên truyền kết quả hoạt động giám sát đối với cán bộ theo quy định của Đảng.

2- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

2.1- Thực hiện như quy định tại mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 của khoản 1, Điều 9 nêu trên.

Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy được phân công phụ trách phòng nghiệp vụ hoặc khi được giao trực tiếp gấp, trao đổi với cán bộ được giám sát về những vấn đề cần thiết.

Đoàn giám sát, thành viên đoàn giám sát trực tiếp làm việc, trao đổi với cán bộ được giám sát theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy được phân công theo dõi lĩnh vực, địa bàn nếu thấy cán bộ có vấn đề cần góp ý thì báo cáo ủy viên UBKT để trao đổi, góp ý với cán bộ. Đối với những vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thì được tham gia góp ý, nhưng sau đó phải báo cáo với ủy viên UBKT – trưởng phòng.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy gửi văn bản cho cán bộ được giám sát để nhắc nhở, đề nghị hoặc yêu cầu thực hiện những vấn đề cần thiết.

2.2- Qua giám sát, nếu phát hiện cán bộ có dấu hiệu vi phạm thì quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2.3- Thực hiện việc thông báo, tuyên truyền kết quả giám sát theo quy định.

3- Các ban đảng Thành ủy

Xử lý kết quả giám sát đối với cán bộ (nhưng không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy) như sau :

3.1- Thực hiện như quy định tại mục 1.1, 1.2, 1.3 của khoản 1, Điều 9 nêu trên đối với cán bộ được giám sát.

Lãnh đạo ban đảng Thành ủy được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn hoặc khi được giao trực tiếp gấp, trao đổi với cán bộ được giám sát về những vấn đề cần thiết.

Đoàn giám sát, thành viên đoàn giám sát trực tiếp làm việc, trao đổi với cán bộ được giám sát theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Cán bộ ban đảng Thành ủy được phân công theo dõi lĩnh vực, địa bàn nếu thấy cán bộ có vấn đề cần góp ý thì báo cáo lãnh đạo ban đảng trao đổi, góp ý với cán bộ. Đối với những vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ của ngành thì được tham gia góp ý, nhưng sau đó phải báo cáo với lãnh đạo ban đảng phụ trách.

3.2- Nhận xét, đánh giá kết quả giám sát; đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cán bộ được giám sát.

3.3- Qua giám sát, nếu thấy cần thiết thì quyết định kiểm tra theo quy định đối với cán bộ hoặc phát hiện cán bộ có dấu hiệu vi phạm thì đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

3.4- Đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thông báo, tuyên truyền kết quả giám sát theo quy định.

4- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc đảng bộ thành phố

4.1- Kịp thời góp ý, nhắc nhở cán bộ được giám sát về những vấn đề cần uốn nắn, chấn chỉnh, sửa chữa, khắc phục.

4.2- Nhận xét, đánh giá kết quả giám sát; xem xét trách nhiệm, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với cán bộ.

4.3- Đề xuất hoặc điều chỉnh các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền. Đề nghị tổ chức đảng có liên quan chỉ đạo cán bộ được giám sát chấp hành thông báo kết quả giám sát.

4.4- Qua giám sát, nếu phát hiện cán bộ được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì chuyển Uỷ ban Kiểm tra Thành ủy tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

4.5- Tổ chức thông báo, tuyên truyền kết quả giám sát theo quy định.

5- Chi bộ

5.1- Kịp thời góp ý, nhắc nhở theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền góp ý, nhắc nhở đối với cán bộ được giám sát.

5.2- Nếu phát hiện cán bộ có dấu hiệu vi phạm thì báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Điều 10. Trách nhiệm và thẩm quyền của chủ thể giám sát

1- Về trách nhiệm

1.1- Thực hiện việc giám sát thường xuyên, giám sát theo chương trình, kế hoạch và giữ bí mật về nội dung văn bản, tài liệu, danh tính cá nhân có liên quan đến việc giám sát; phát ngôn, thông tin theo đúng quy định.

1.2- Công tâm, khách quan, dân chủ, thận trọng, chặt chẽ, chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng có thẩm quyền về kết quả giám sát.

1.3- Thông báo cho cán bộ về các văn bản liên quan đến việc giám sát và thông báo bằng văn bản kết quả giám sát theo chuyên đề cho cán bộ được giám sát và tổ chức đảng có liên quan; đôn đốc, giám sát việc chấp hành thông báo kết quả giám sát.

1.4- Báo cáo kết quả giám sát với tổ chức đảng có thẩm quyền và thông báo cho tổ chức đảng có liên quan.

1.5- Đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung những vấn đề cần thiết; chỉ đạo, tổ chức hoặc đề nghị tuyên truyền, phổ biến công tác giám sát theo quy định.

1.6- Bảo quản, sử dụng các tài liệu, văn bản phục vụ việc giám sát theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2- Về thẩm quyền

2.1- Ban hành các văn bản về thực hiện công tác giám sát thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

2.2- Được phân công đại diện dự các cuộc họp, hội nghị của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc giám sát.

2.3- Yêu cầu cán bộ được giám sát, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, báo cáo, tài liệu phục vụ việc giám sát theo thẩm quyền; trả lời, trao đổi những vấn đề liên quan đến việc giám sát và giữ bí mật nội dung tài liệu đó; yêu cầu tổ chức đảng quản lý hoặc có cán bộ được giám sát phối hợp thực hiện.

2.4- Qua giám sát, chủ thể giám sát nhận xét, đánh giá về ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân; rút kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; nhắc nhở, góp ý với cán bộ được giám sát về những vấn đề cần thiết. Yêu cầu hoặc đề nghị cán bộ sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm, khắc phục hậu quả (nếu có).

2.5- Ban Thường vụ phát hiện đối tượng giám sát thực hiện không đúng nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và của cấp mình, trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước thì yêu cầu khắc phục, sửa chữa hoặc xử lý theo thẩm quyền; nếu thấy cần thiết thì yêu cầu huỷ bỏ quyết định sai trái đó.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy yêu cầu cán bộ được giám sát xem xét lại quyết định sai trái của cán bộ; đề nghị hoặc thu hồi, huỷ bỏ quyết định của cán bộ trái thẩm quyền về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Các ban đảng Thành ủy phát hiện cán bộ được giám sát (nhưng không phải là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy) thực hiện không đúng nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, của cấp mình, trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước thì báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, xử lý.

Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ trực thuộc đảng bộ thành phố phát hiện cán bộ thực hiện không đúng nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và của cấp mình, trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước thì yêu cầu hoặc đề nghị khắc phục, sửa chữa hoặc báo cáo tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chi bộ (đảng viên trong chi bộ) phát hiện cán bộ được giám sát có thiếu sót, khuyết điểm thì góp ý trực tiếp trong sinh hoạt chi bộ hoặc đồng chí bí thư chi bộ trực tiếp góp ý. Trường hợp đặc biệt, chi bộ báo cáo cấp uỷ, tổ chức đảng nơi cán bộ công tác để góp ý, nhắc nhở, yêu cầu hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền của đối tượng giám sát

1- Về trách nhiệm

1.1- Chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng, các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các ban đảng Trung ương, Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, cấp uỷ nơi công tác về công tác giám sát. Chấp hành các yêu cầu, quyết định, thông báo của chủ thể giám sát và của tổ chức đảng có thẩm quyền.

1.2- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát; tham dự các cuộc họp, buổi làm việc theo chương trình; báo cáo, cung cấp, trao đổi đầy đủ, trung thực với chủ thể giám sát về các nội dung được yêu cầu.

1.3- Thực hiện quyết định, thông báo, tiếp thu việc nhắc nhở, góp ý, đề nghị hoặc kiến nghị, yêu cầu của chủ thể giám sát; nghiên cứu, xem xét để phát huy ưu điểm; khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm, yếu kém hoặc hậu quả đã gây ra và báo cáo với chủ thể giám sát.

1.4- Không gây khó khăn, trở ngại khi có yêu cầu của chủ thể giám sát; không để lộ bí mật nội dung giám sát cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết.

2- Về quyền

2.1- Được chủ thể giám sát thông báo trước về đảng viên được phân công giám sát thường xuyên; được thông báo trước quyết định, kế hoạch giám sát theo chuyên đề; được nghe nhận xét, đánh giá về bản thân hay cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

2.2- Trình bày ý kiến, giải trình và bảo lưu ý kiến; được sử dụng bằng chứng chứng minh về các nội dung giám sát thuộc chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2.3- Từ chối trả lời, cung cấp thông tin, tài liệu không thuộc phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc không liên quan đến nội dung giám sát hoặc thấy chủ thể giám sát thực hiện không đúng nội dung, yêu cầu, trách nhiệm, thẩm quyền giám sát.

2.4- Được đề nghị, phản ánh, báo cáo với tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại nhận xét, đánh giá đối với mình hoặc xem xét lại việc giám sát không đúng nội dung, yêu cầu, trách nhiệm của chủ thể giám sát.

2.5- Được bảo lưu ý kiến và báo cáo cấp trên nếu chủ thể giám sát nhận xét, đánh giá, góp ý, đề nghị hoặc yêu cầu chưa đúng về mình.

Điều 12. Trách nhiệm và quyền của tổ chức, cá nhân có liên quan

1- Về trách nhiệm

1.1- Thực hiện nghiêm túc các đề nghị hoặc yêu cầu của chủ thể giám sát thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc chức trách, nhiệm vụ được giao.

1.2- Cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, khách quan, trung thực và chịu trách nhiệm về những thông tin, tài liệu thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc chức trách, nhiệm vụ của mình.

1.3- Không tiết lộ, cung cấp thông tin, tài liệu, nội dung làm việc cho các tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết.

2- Về quyền

2.1- Được chủ thể giám sát thông báo trước thời gian, nội dung làm việc.

2.2- Trao đổi với chủ thể giám sát về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu hoặc đề nghị của chủ thể giám sát.

2.3- Từ chối trả lời hoặc cung cấp thông tin, tài liệu không thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức hoặc chức trách, nhiệm vụ của cá nhân mình.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, các ban đảng Thành ủy, các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này. Định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định và báo cáo cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên; đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy định.

2- Ủy ban kiểm tra các quận uỷ, huyện uỷ, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc Thành ủy tham mưu, giúp cấp uỷ cùng cấp: Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Quy định này ở cấp mình; xây dựng ban hành Quy định về giám sát cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị và đúng quy định về giám sát trong Đảng.

3- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì phối hợp với các ban đảng Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ Bí THƯ THƯỜNG TRỰC
(Đã ký) Nguyễn Công Soái**

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2014

Số 84-SL/ĐUK

SAO LỤC

Nơi nhận:

- TT ĐUK;
- Các đ/c Đảng ủy viên;
- Các Ban ĐUK, VP ĐUK;
- Các TCCSD;
- Lưu.

